

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH ĐÀ LẠT

Năm báo cáo: 2010

I. Lịch sử hoạt động của công ty:

1. Những sự kiện quan trọng:

+ Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt tiền thân là Công ty Dịch vụ Du lịch Đà Lạt, được thành lập theo quyết định số 4232/2004/QĐ-UBND ngày 19/12/2004 của UBND tỉnh Lâm Đồng và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4203000055 ngày 20/07/2005 với số vốn điều lệ ban đầu là 11 tỷ đồng. Chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần từ 01/07/2005 với tên giao dịch là Dalat TSC. Đến nay số vốn điều lệ của Công ty là 104,5 tỷ đồng theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5800194459 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp thay đổi lần 5 ngày 30/09/2008. Vốn thực góp cho đến nay là 59,132 tỷ đồng.

+ Ngày 29/01/2010, Công ty đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2010 để thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009, phương án trả cổ tức năm 2009, lựa chọn công ty kiểm toán và công ty lưu ký, nhiệm vụ cơ bản năm 2010, thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn điều lệ các dự án trong phương án tăng vốn và phương án chốt danh sách cổ đông sau khi hoàn thành thủ tục phát hành và thông qua kết quả bầu thành viên Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát. Năm 2010 là năm thứ 2 công ty thực hiện kỳ kế toán năm kết thúc vào ngày 30 tháng 09.

2. Quá trình phát triển.

a. Ngành nghề kinh doanh:

Năm 2010, Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt tiếp tục triển khai các ngành nghề đã đăng ký kinh doanh để đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty, hiện nay lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh bao gồm:

❖ Kinh doanh nhóm ngành nghề liên quan đến Khách sạn, Du lịch của công ty:

- + Dịch vụ lưu trú, ăn uống.
- + Kinh doanh massage, karaoke, đồ uống, rượu, bia.
- + Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế.
- + Kinh doanh vận tải khách bằng taxi, xe buýt. Kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng, theo tuyến cố định.
- + Dịch vụ bán vé máy bay.
- + Dịch vụ chụp ảnh, phóng ảnh màu, mua bán thiết bị chụp ảnh, ngành ảnh.
- + Hướng dẫn du lịch, các dịch vụ khác.

❖ Kinh doanh nhóm ngành nghề khác phục vụ cho các hoạt động của Công ty:

- + Kinh doanh dịch vụ quảng cáo.
- + Xây dựng công trình: dân dụng, giao thông, công nghiệp, thủy lợi, điện (chủ yếu mạng hạ thế)
- + Xây dựng kinh doanh trong lĩnh vực thủy điện.
- + San lấp mặt bằng, thiết kế trang trí nội thất, ngoại thất.
- + Kinh doanh vật liệu xây dựng
- + Chế biến nông sản, thực phẩm.
- + Khai thác khoáng sản
- + Dịch vụ xuất khẩu lao động và du học tự túc.

b. Tình hình hoạt động:

Từ sau khi chuyển đổi sang mô hình cổ phần, đến nay dưới sự lãnh đạo, điều hành của HĐQT, BGD công ty đã có sự thay đổi về cơ cấu bộ máy, sắp xếp lại mô hình quản lý tập trung đến nay công ty đã thay đổi tích cực mang lại hiệu quả nhất định so với giai đoạn còn là doanh nghiệp nhà nước. Đời sống cán bộ công nhân viên từng bước được nâng cao.

Năm 2010, tuy ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu nhưng số lượng khách đến các Khu du lịch của Dalat TSC đạt hơn 431.000 lượt người, lượng khách lưu trú tại các khách sạn đạt gần 49.000 lượt người trong đó khách quốc tế chiếm hơn 8.515 lượt người và số lượng khách đến với các dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế là 5.232 lượt khách trong đó khách quốc tế là 2.573 lượt khách. Năm 2009 là năm đầu tiên chuyển đổi niên độ kế toán kết thúc vào ngày 30 tháng 09, dù gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của cuộc kinh tế toàn cầu nhưng lợi nhuận vẫn đạt 5,472 tỷ đồng tăng 7% so với cùng kỳ năm 2008. Năm 2010 lợi nhuận đạt 4,8 tỷ đồng tăng 7% so với kế hoạch.

3. Định hướng phát triển:

a. Các mục tiêu chủ yếu:

Với vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên thuận lợi Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt phấn đấu trở thành doanh nghiệp du lịch hàng đầu với các dịch vụ Khu du lịch sinh thái, Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp.

Dalat TSC từng bước đa dạng hóa dịch vụ, nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường. Phát triển các loại hình dịch vụ sẵn có, tăng cường nghiên cứu phát triển sản phẩm mới. Đào tạo nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, tăng cường kỹ năng quản lý điều hành kinh doanh của CB-CNV. Tổ chức kinh doanh hiệu quả theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Dalat TSC xác định lấy nền tảng dịch vụ du lịch, thắng cảnh kết hợp giải trí là thế mạnh chủ yếu để phát triển. Cuối năm 2010 Dalat TSC sẽ đưa khách sạn Best Western Dalat Plaza đi vào hoạt động. Trước mắt tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

+ Tập trung công tác đầu tư các dự án tại Khu du lịch Prenn, Khu du lịch Cam Ly. Tổ chức giải phóng mặt bằng song song với thiết kế kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết được duyệt, đồng thời với kế hoạch nâng cấp, tôn tạo chính trang đầu tư theo từng giai đoạn của dự án.

+ Triển khai thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật – BVTC xây dựng Công trình thủy điện Bobla kết hợp du lịch tại xã Liên Đàm huyện Di Linh, đồng thời lập quy hoạch dự án đầu tư xây dựng du lịch tại KDL Bobla.

+ Hoàn tất thủ tục đầu tư, thiết kế quy hoạch dự án KDL sinh thái thác Liliang tại xã Gungré huyện Di Linh.

+ Xây dựng các thể chế nhằm hướng đến mục tiêu Quản trị công ty hiệu quả.

+ Xây dựng chiến lược nguồn nhân lực, chiến lược marketing và hệ thống kiểm định chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

+ Liên tục nâng cao chất lượng phục vụ.

II. Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2010
Doanh thu & Thu nhập	53.382.820
+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	51.089.913
+ Doanh thu hoạt động tài chính	1.819.440
+ Thu nhập khác	473.466
Tổng chi phí	48.448.669
+ Giá vốn hàng bán	41.060.425
+ Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.126.234
+ Chi phí tài chính	148.289
+ Chi phí khác	113.721
Lợi nhuận trước thuế	4.934.151
Lợi nhuận sau thuế	3.240.921

Tình hình tài chính tại thời điểm 30/09/2010 và một số chỉ tiêu trọng yếu:

TÀI SẢN	SỐ TIỀN (1.000đ)
Tài sản ngắn hạn	18.176.224
Tiền và các khoản tương đương tiền	7.347.107
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	6.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	3.922.516
Hàng tồn kho	313.288
Tài sản ngắn hạn khác	593.312
Tài sản dài hạn	94.603.756
Tài sản cố định	92.807.296
Tài sản cố định hữu hình	22.020.060
Tài sản cố định vô hình	5.250.115
Chi phí xây dựng dở dang	65.537.121

Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	673.508
Tài sản dài hạn khác	1.122.952
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	112.779.980
NGUỒN VỐN	SỐ TIỀN (1.000đ)
Nợ phải trả	42.619.525
Nợ ngắn hạn	17.932.603
Nợ dài hạn	24.686.922
Nguồn vốn chủ sở hữu	70.160.455
Vốn đầu tư chủ sở hữu	59.132.500
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.455.562
Nguồn kinh phí và các quỹ	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	112.779.980

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	SỐ SÁNH
Doanh thu hoạt động kinh doanh	42.000	51.089	121,64
Lợi nhuận trước thuế	4.500	4.934	109,64
Nộp ngân sách	Theo thực tế	1.975	100
Thu nhập người lao động	Tăng 5%	3	112

Lợi nhuận trước thuế trong năm 2010 giảm là do giảm nguồn thu từ hoạt động tài chính. Trong năm công ty đã tập trung vốn cho công trình đầu tư xây dựng K.S Dalat Plaza. Năm 2010 là năm cuối cùng công ty được giảm thuế TNDN trong chính sách miễn giảm thuế. Đồng thời trong năm 2010 có thực hiện nghiệp vụ điều chỉnh thuế TNDN đã tính miễn giảm trong niên độ 2009.

Tuy nhiên, so với kế hoạch của ĐHCĐ thường niên 2010 đặt ra, các chỉ tiêu công ty đều đạt, kể cả chỉ tiêu thu nhập bình quân người lao động. Ngoài ra, công ty đã thực hiện đầy đủ các khoản nghĩa vụ nộp thuế với Ngân sách nhà nước, các khoản nộp bảo hiểm cho người lao động và thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng.

3. Các thay đổi chủ yếu trong năm, triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

❖ Các khoản đầu tư lớn:

+ KS Best Western Dalat Plaza: 40.2 tỷ

+ Công tác quy hoạch và lập dự án các khu du lịch trọng điểm: 24.3 tỷ

❖ Sản phẩm và thị trường mới:

+ Khách sạn Best Western Dalat Plaza tiêu chuẩn 3 sao chính thức kinh doanh đón khách.

+ Đập cao su Cam Ly điều tiết nước và tạo cảnh quan sinh động cho KDL Cam Ly.

+ Thị trường khách quốc tế từ chuỗi khách sạn BW Dalat Plaza.

+ Tập trung khai thác thị trường khách Nga từ Phan Thiết, khách nội địa từ thị trường Tp.HCM và miền Tây Nam Bộ.

❖ **Kế hoạch:**

+ Tiếp tục công tác quy hoạch, hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, lập thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật thi công, tổ chức chi trả đền bù giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện cho các bước đầu tư có quy mô lớn tại các khu du lịch trọng điểm.

+ Ngay sau khi hoàn tất quy hoạch và thiết kế kỹ thuật, xúc tiến đầu tư và đưa vào sử dụng một số hạng mục trong quy hoạch giai đoạn 1 tại KDL Prenn.

+ Tập trung nguồn lực hoàn thành các hạng mục công tác của dự án thủy điện kết hợp du lịch tại khu du lịch Thác Bobla.

+ Đưa khách sạn BW Dalat Plaza vào khai thác kinh doanh. Tiếp tục đào tạo nâng cao nghiệp vụ nhằm hoàn thiện bộ máy quản lý tại K.S.

+ Hoàn thành công trình xây dựng đập cao su điều tiết nước tại KDL CamLy.

+ củng cố, xây dựng thương hiệu Dalat TSC đến với khách hàng trong và ngoài nước.

+ Tăng cường công tác tiếp thị sản phẩm đến các công ty lữ hành.

+ Hoàn thành thủ tục đăng ký lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD).

+ Hoàn tất thủ tục phát hành cổ phiếu ra công chúng ngay sau khi UBCKNN phê duyệt.

❖ **Mục tiêu:**

Hoàn thành các chỉ tiêu đề ra theo nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2010.

III. Báo cáo của Ban Giám Đốc

1. Tình hình tài chính:

a. Khả năng sinh lợi:

Với nguồn thu chủ yếu là kinh doanh khách sạn, dịch vụ thắng cảnh, cho thuê mặt bằng và kinh doanh lữ hành. Năm 2010 công ty vẫn giữ được nguồn khách ổn định với gần 49.000 lượt khách sử dụng buồng phòng, số lượt khách tham quan các thắng cảnh là 431.224 người, lữ hành trong và ngoài nước là 5.232 khách. Các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2010	NĂM 2009
1	Cơ cấu tài sản (%)		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	83,88	55,42
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	16,12	44.58
2	Cơ cấu nguồn vốn (%)		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	37,79	21,66
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	62,21	78,34

3	Khả năng thanh toán (lần)		
	- Hệ số thanh toán nhanh	1,00	2,74
	- Hệ số thanh toán hiện hành	2,65	4,62
4	Tỷ suất lợi nhuận		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA-%)	2,87	5.51
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS-%)	6,34	15.49
	- Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS – VNĐ/cổ phiếu)	548,08	914,59

b. Thay đổi vốn cổ đông/Vốn góp:

Vốn cổ đông và vốn góp trong năm có biến động, như sau:

- Tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm : 5.450.000 cổ phần.
- Chia cổ tức năm 2007, 2008 bằng cổ phiếu: 463.250 cổ phần.
- Tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 5.913.250 cổ phiếu.
- Vốn điều lệ đã góp đến ngày 30/9/2010: 59.132.500.000 đồng.

Nghị quyết ĐHCĐ năm 2009 giao cho HĐQT thực hiện thủ tục phát hành cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ đã đăng ký, đến nay Công ty đã hoàn tất đầy đủ các thủ tục cần thiết, chỉ chờ UBCKNN phê duyệt.

c. Cổ tức và lợi nhuận chia cổ đông:

- Cổ tức: 465,87 đồng/cổ phần.
- Lợi nhuận chia cổ đông: 2.754.783.146 đồng.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

(Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh đính kèm)

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

a. Cải tiến cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

+ Tuân thủ đầy đủ các quy định tại điều lệ và pháp luật có liên quan trong quá trình điều hành hoạt động của công ty.

+ Từng bước xây dựng và thực hiện các quy chế, quy trình quản lý nội bộ nhằm hoàn thiện công tác quản trị công ty. Đào tạo cán bộ quản lý của doanh nghiệp thông qua các khoá tập huấn về QTCT do UBCK tổ chức.

+ Tiếp tục chủ trương giao khoán cho cán bộ, CNV nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh tại các khách sạn.

b. Các biện pháp kiểm soát

+ Công ty thực hiện kiểm soát doanh nghiệp bằng điều lệ, quy chế tài chính, quy chế chi tiêu và các hệ thống quy định liên hoàn khác thông qua Phòng Kiểm soát nội bộ và Ban kiểm soát. Trong năm công tác này được phát huy đúng mức góp phần hạn chế những rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn công ty.

+ Kiểm soát hàng dọc từ HĐQT, Ban Giám đốc, Giám đốc đơn vị trực thuộc, các Trưởng phòng đến bộ phận, nhân viên.

+ Kiểm soát rủi ro: Trong hoạt động kinh doanh, thi công các hạng mục công trình, mua sắm thiết bị, công ty tìm hiểu kỹ các đối tác đảm bảo giảm thiểu tối đa chi phí, thực thi đúng nội dung, điều khoản cam kết. Nhờ đó, chi phí vận hành được tiết kiệm đáng kể.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Tiếp tục duy trì và phát triển kế hoạch kinh doanh trên cơ sở nghị quyết của ĐHĐCĐ, trong đó:

+ Nhanh chóng hoàn thành xây dựng đập cao su điều tiết nước tạo cảnh quan sinh động cho KDL Cam Ly.

+ Đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm tại Khu du lịch Thác Prenn, CamLy, Bobla, Liliang để thực hiện đầu tư sản phẩm mới đưa vào khai thác du lịch. Tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm du lịch mới lạ, hấp dẫn để đầu tư tại các KDL.

+ Hợp tác với các cá nhân, tổ chức bên ngoài công ty để khai thác ý tưởng, nguồn vốn ... nhằm đa dạng hóa dịch vụ, sản phẩm.

5. Các giải pháp thực hiện:

a. Tăng trưởng kinh doanh

Hợp tác và có chính sách ưu đãi với đối tác truyền thống, khai thác khách hàng mới nhằm cung cấp nguồn khách ổn định, lâu dài. Có chính sách khen thưởng, khuyến khích các đơn vị đạt kết quả tối đa về khai thác khách hàng, doanh thu và hiệu quả kinh doanh cao. Nghiên cứu và triển khai dịch vụ mới.

Đối với các dự án trọng điểm: hoàn tất các thủ tục pháp lý, thiết kế và đưa vào áp dụng các mô hình sản phẩm thích hợp. Đa dạng hoá các hình thức hợp tác, liên doanh nhằm khai thác tối đa các lợi thế sẵn có.

Khai thác Công trình khách sạn Best Western Dalat Plaza, công suất gần 100 phòng đạt tiêu chuẩn 3 sao, có vị trí thuận lợi ngay trung tâm thành phố.

b. Quản lý chi phí

Quản lý và giám sát tình hình thực hiện chi tiêu trên cơ sở các biện pháp nghiệp vụ tổng hợp. Tăng cường vai trò kiểm soát nội bộ thông qua việc triển khai áp dụng đồng bộ hệ thống quy chế quản lý. Kiểm soát hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

c. Giải pháp tài chính

Ngoài nguồn vốn vay ngân hàng, vốn huy động từ cổ đông, công ty còn tập trung thu hút các nguồn vốn khác thông qua liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh...

Triển khai có trọng điểm các dự án đầu tư, xem xét, đánh giá lại các khoản đầu tư đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.

Giám sát, đồng thời có kế hoạch sử dụng hợp lý dòng tiền hàng tháng, quý và năm.

d. Giải pháp nhân sự

Tập trung tìm kiếm nhân sự có kỹ năng về khai thác và quản lý dịch vụ cho các đơn vị và công ty đồng thời tiếp tục đào tạo và chăm sóc đội ngũ hiện có.

e. Công tác đầu tư

Lựa chọn các dự án có tiềm năng, lợi thế, phù hợp định hướng và khả năng tài chính triển khai trước nhằm tận dụng tối đa các nguồn lực.

IV. Báo cáo tài chính:

(Đính kèm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt)

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:

1. Kiểm toán độc lập:

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2010, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 14 tháng 10 năm 2010, từ trang 07 đến trang 25 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của ban Giám đốc công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Ý kiến của kiểm toán

Theo ý kiến Chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty cổ phần dịch vụ Du lịch Đà Lạt tại thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2010, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, Chúng tôi chỉ lưu ý với người đọc Báo cáo này rằng theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4203000055 khoản góp vốn đã đăng ký là 104.500.000.000 VNĐ nhưng đến thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán này chưa được thực hiện đủ. Tùy thuộc vào sự nhìn nhận của các bên liên quan, quyền và nghĩa vụ của cổ đông sẽ thay đổi.

Các nhận xét đặc biệt: không có

2. Kiểm toán nội bộ:

Đến hết kỳ kế toán năm 2010, Phòng Kiểm soát nội bộ không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty CP Dịch vụ Du lịch Đà Lạt. Các quy trình hoạt động tuân thủ theo các yêu cầu của hệ thống kiểm soát nội bộ. Hệ thống kiểm soát tài chính nội bộ và chế độ khác vận hành tốt, phát hiện kịp thời các vấn đề, đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp.

Ban Kiểm soát Công ty CP Dịch vụ Du lịch Đà Lạt đồng ý với các đánh giá về hoạt động và tài chính trong các báo cáo của kiểm toán.

VI. Các công ty có liên quan

Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần, vốn góp của công ty: Không.

Công ty có trên 50% vốn cổ phần, vốn góp do công ty nắm giữ: Không.

Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: Trong năm 2010 công ty có đầu tư tài chính vào Công ty Cổ phần Công nghệ Giải trí Tết (cổ đông) với tỷ lệ tham gia 20%/vốn điều lệ (tương đương 800 triệu đồng) để đầu tư xây dựng công trình nhạc nước tại KDL Cam Ly. Tuy nhiên, sau thời gian xây dựng, TET đã không thể tổ chức kinh doanh hiệu quả do đầu tư sai công nghệ và đã phải tuyên bố giải thể. Hiện nay, Công ty TET đã ngưng hoạt động và đang thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.

VII. Tổ chức và nhân sự

1. Cơ cấu tổ chức:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt được tổ chức quản lý theo mô hình chức năng bao gồm:

❖ Văn phòng công ty: 24 Trần Phú, P.3, Tp.Đà Lạt, có các phòng ban như sau:

+ Ban Giám đốc: Gồm Giám đốc và 3 phó giám đốc;

+ Các phòng ban chức năng gồm có:

- Phòng Tổ chức hành chính;

- Phòng Kế hoạch kinh doanh và Tiếp thị;

- Phòng Tài chính kế toán;

- Phòng Đầu tư và Kiểm soát nội bộ.

❖ Các đơn vị trực thuộc:

<u>STT</u>	<u>Đơn vị</u>	<u>Địa chỉ</u>
1	Khách sạn Anh Đào	50-52 Khu Hòa Bình, Tp. Đà Lạt
2	Khách sạn Cẩm Đô	81 Phan Đình Phùng, Tp. Đà Lạt
3	Khách sạn Lam Sơn	5 Hải Thượng, Tp. Đà Lạt
4	Khách sạn Mimosa	70 Phan Đình Phùng, Tp. Đà Lạt
5	Khách sạn Thanh Thế	118 Phan Đình Phùng, Tp. Đà Lạt
6	Khách sạn Phú Hòa	16 Tăng Bạt Hổ, Tp. Đà Lạt
7	Khách sạn Hòa Bình	07 Trương Công Định, Tp. Đà Lạt
8	Khách sạn Thanh Bình	40-41 Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Đà Lạt
9	Khách sạn Thủy Tiên	07 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Tp. Đà Lạt
10	Khu du lịch Bobla-Lilieng	Huyện Di Linh, Lâm Đồng
11	Khu du lịch Cam Ly	76 Hoàng Văn Thụ, Tp. Đà Lạt
12	Khu du lịch Prenn	Đèo Prenn, Khu phố 8, Phường 3, Tp. Đà Lạt
13	Thương xá La Tulipe	01 Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Đà Lạt
14	Trung tâm lễ hành	Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
15	Khách sạn Dalat plaza	09 Lê Đại Hành, Tp. Đà Lạt

2. Thay đổi Ban giám đốc điều hành : Trong năm bổ sung thêm một Phó Giám đốc.

3. Quyền lợi của Ban Giám đốc:

Theo quy chế tính lương và phân phối thu nhập của công ty. Lương và các khoản theo lương trong năm

Họ và tên	Chức vụ	Số tiền
– Nguyễn Thanh Tâm	Chủ tịch HĐQT	280.600.000
– Nguyễn Ngọc Chương	Giám đốc	280.600.000
– Trần Thị Thanh Hoa	Phó giám đốc	234.074.511
– Vũ Văn Minh	Phó giám đốc	125.356.250
– Tạ Hồng Giang	Phó giám đốc	34.500.000
– Nguyễn Vĩnh Bảo	Q. KT trưởng	117.994.275
Cộng		1.073.125.036

4. Số lượng cán bộ công nhân viên: Đến thời điểm 30/09/2010 là 209 người.

5. Chính sách đối với người lao động:

a. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi khác

Công ty đã xây dựng quy chế trả lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, trình độ chuyên môn của CBCNV. Tạo động lực phấn đấu nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc. Đồng thời bảo đảm đúng các chế độ quy định của pháp luật. Ngoài ra công ty luôn quan tâm đến đời sống tinh thần của tập thể CBCNV thông qua các tổ chức đoàn thể, tổ chức tham quan nghỉ dưỡng tùy theo tình hình trong từng thời kỳ.

b. Chính sách trả lương ngoài giờ : Thực hiện theo đúng quy định của bộ luật lao động và quy chế của công ty.

c. Chính sách bảo hiểm

Công ty thực hiện theo luật định đóng đầy đủ, kịp thời toàn bộ số bảo hiểm phát sinh theo từng tháng, đảm bảo không tồn nợ với cơ quan BHXH.

d. Chính sách phân phối cổ tức

Công ty chia cổ tức cho cổ đông là người lao động khi kinh doanh có lãi , hoàn thành nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước, phù hợp quy định của pháp luật và chính sách của công ty được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua trên cơ sở đảm bảo các nghĩa vụ khác.

6. Tóm tắt lý lịch của cá nhân trong Ban điều hành:

1/. Ông Nguyễn Ngọc Chương, phó chủ tịch Hội đồng Quản trị – Giám đốc.

- Số CMND: 250408304 do Công an Lâm Đồng cấp ngày 21/12/2006
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 20/12/1950
- Nơi sinh: Hà Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Hà Nam
- Đại chỉ thường trú: 2B Hồ Tùng Mậu, Phường 3, Đà Lạt.
- ĐT liên lạc cơ quan: 063.3826027
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - +Từ 2005 đến 2006: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt. kiêm giám đốc công ty.
 - +Từ 2007 đến nay: Phó chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt. kiêm giám đốc công ty.
- Chức vụ hiện tại: Phó chủ tịch HĐQT, kiêm giám đốc công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Du lịch Cổ phần Ngọc Lan
 - Số cổ phần nắm giữ: 744.956 cổ phần (12,59% vốn cổ phần), trong đó:
 - +Sở hữu cá nhân: 136.271 cổ phần (2,3% vốn cổ phần)
 - +Đại diện cổ đông Nhà nước sở hữu : 608.685 cổ phần (10,29% vốn cổ phần)
 - Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không.
 - Các khoản nợ đối với công ty: Không
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không

2/. Bà Trần Thị Thanh Hoa – Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc

- Số CMND: 250279336 do Công an Lâm Đồng cấp ngày 06/08/2008
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 15/06/1969
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phú Yên
- Đại chỉ thường trú: 2B Nguyễn Văn Trỗi, Đà Lạt.
- ĐT liên lạc cơ quan: 063.3833612
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - +Từ 2005 đến 2008: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt.
 - +Từ 2007 đến nay: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt.
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.

- Số cổ phần nắm giữ: 121.694 cổ phần (2,06% vốn cổ phần), trong đó:
+Sở hữu cá nhân: 121.694 cổ phần (2,06% vốn cổ phần)
+Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan:
+Nguyễn Thị Nậm – Mẹ: 50.995 cổ phần
+Trần Thị Thanh Hồng – Em gái: 40.026 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

3/. Ông Vũ Văn Minh – Phó Giám đốc

- Số CMND: 250686210 do Công an Lâm Đồng cấp ngày 31/05/2004
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 02/10/1957
- Nơi sinh: Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hải Dương
- Đại chỉ thường trú: 38 Nguyễn Chí Thanh, Phường 1, Đà Lạt.
- ĐT liên lạc cơ quan: 063.3823944
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp
- Quá trình công tác:
+Từ 2005 đến 2008: Giám đốc KDL Prenn, Thành viên HĐQT
+Từ 2007 đến 2010: Phó giám đốc, thành viên HĐQT cty CPDVLD Đà Lạt.
- Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc Công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 84.646 cổ phần (1,43% vốn cổ phần), trong đó:
+Sở hữu cá nhân: 84.646 cổ phần (1,43% vốn cổ phần)
+Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

4/. Ông Tạ Hoàng Giang – Phó Giám Đốc

- Số CMND: 250424318 do Công an Lâm Đồng cấp ngày 15/07/2005
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 28/04/1977
- Nơi sinh: Phú Yên

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thái Bình
- Đại chỉ thường trú: 9/15b Cô Giang, Phường 9, Đà Lạt.
- ĐT liên lạc cơ quan: 063.3533636
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - +Từ 2001 - 2003: Nhân viên Công ty Dịch vụ Du lịch Đà Lạt
 - +Từ 2003 - 2005: Thư ký Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Du lịch Ngọc Lan
 - +Từ 2006-2007: Trưởng phòng Kinh doanh kiêm trợ lý giám đốc Công ty Cổ phần Thành Ngọc.
 - +Từ 2007 - 2009: Phó giám đốc Công ty Cổ phần Thành Ngọc.
 - +Từ 2009-2010: Giám đốc nhân sự Công ty Cổ phần Du lịch Ngọc Lan
 - +Từ 2010 đến nay: Phó giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt
- Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc Công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

5/. Ông Nguyễn Vĩnh Bảo– Q. Kế toán trưởng

- Số CMND: 250759738 Công an Lâm Đồng cấp ngày 28/10/2005
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 13/07/1964
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Đàn – Nghệ An
- Đại chỉ thường trú: 21B Phan Chu Trinh, Đà Lạt.
- ĐT liên lạc cơ quan: 063.3531368
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - +Từ 1992 đến 2008: Chuyên viên phòng kế toán Công ty Du lịch Đà Lạt nay là công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt

+Từ 2008 đến nay: Quyền kế toán trưởng Công ty CP Dịch vụ Du lịch Đà Lạt

- Chức vụ hiện tại: Quyền kế toán trưởng Công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 8.637 cổ phần (0,15% vốn cổ phần), trong đó:
 - +Sở hữu cá nhân: 8.637 cổ phần (0,15% vốn cổ phần)
 - +Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

7. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát/Kế toán trưởng:

- + Thay đổi thành viên HĐQT: Ông Trần Tam Phúc thay ông Vũ Văn Minh.
- + Thay đổi thành viên BKS: Không thay đổi.
- + Thay đổi kế toán trưởng: Không thay đổi.

VIII. Thông tin cổ đông/ Thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

a. Hoạt động của hội đồng quản trị

Trong năm HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ một cách cẩn trọng, tìm ra các giải pháp, định hướng cho Ban điều hành thực hiện, triển khai một số dự án sát với chỉ tiêu do ĐHĐCĐ thông qua. Xem xét, thảo luận các vấn đề liên quan, ban hành quyết định về các vấn đề tổ chức bộ máy, đầu tư, tìm kiếm đối tác và nhân sự cấp cao.

Thường xuyên giám sát các hoạt động của Ban điều hành, kiểm tra kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của ĐHĐCĐ và HĐQT. Định kỳ xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh để có biện pháp chỉ đạo kịp thời, đáp ứng yêu cầu nguồn lực cho các hoạt động của công ty. Với vai trò là đại diện cho cổ đông, HĐQT đã làm việc tích cực, đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời, hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập và 03 thành viên điều hành công ty.

1/. Ông Nguyễn Thanh Tâm - Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Số CMND: 0168265532 Công an Hà Nam cấp ngày 15/09/2005
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 09/05/1960
- Nơi sinh: Hà Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nam
- Đại chỉ thường trú: OVCI-HAJEK 66, Praha 5, Czech.
- ĐT liên lạc: 0903.045838

- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - +Từ 1999 – 2001: Giám đốc công ty TNHH Happy S&T – Cộng Hòa Czech
 - +Từ 2001 – 2004: Chủ tịch HĐQT Công ty Liên doanh Happytex Việt Nam
 - +Từ 2004 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Hải Vân Nam.
- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch kiêm tổng giám đốc Công ty Cổ phần Hải Vân Nam
- Số cổ phần nắm giữ: 828.397 cổ phần (14,01% vốn cổ phần), trong đó:
 - +Sở hữu cá nhân: 828.397 cổ phần (14,01% vốn cổ phần)
 - +Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan:
 - +Nguyễn Văn Phẩm – Anh trai: 2.734 cổ phần
 - +Công ty Cổ phần Hải Vân Nam: 1.175.979 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

2/. Ông Nguyễn Ngọc Chương - Phó chủ tịch Hội đồng quản trị

(như phân trên)

3/. Ông Nguyễn Văn Phẩm - Thành viên HĐQT

- Số CMND: 168343750 do Công an Hà Nam cấp ngày 23/07/1998
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 20/09/1957
- Nơi sinh: Hà Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nam
- Đại chỉ thường trú: 12 Nguyễn Văn Trỗi, Phủ Lý, Hà Nam.
- ĐT liên lạc cơ quan: 0351.385896
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác:
 - +Từ 1975 - 1981: Là bộ đội đi học sỹ quan chính trị, tốt nghiệp chuyên ngành về phòng tổ chức cán bộ công an tỉnh Hà Nam Ninh.
 - +Từ 1981 – 1983: Cán bộ phòng TCCB công an tỉnh Hà Nam Ninh

+Từ 1983 – 1985: Về phòng TCLD-UBND huyện Thanh Liêm, Hà Nam
 +Từ 1985 – 1990: Học Đại học Kinh tế Quốc Dân Hà Nội
 +Từ 1991 – 2001: Giám đốc công ty XNK Bắc Hà, Hà Nam
 +Từ 2001 – 2007: Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc công ty CP Happytex VN

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - +Chủ tịch HĐQT công ty Cổ phần May Tân Hà
 - +Chủ tịch HĐQT kiêm tổng giám đốc Công ty Cổ phần Happytex Việt Nam
- Số cổ phần nắm giữ: 2.734 cổ phần (0,05% vốn cổ phần), trong đó:
 - +Sở hữu cá nhân: 2.734 cổ phần (5,05% vốn cổ phần)
 - +Đại diện sở hữu : 0 cổ phần.
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp : Không

4/. Ông Trần Tam Phúc - Thành viên HĐQT

- Số CMND: 023503973 do Công an Tp.HCM cấp ngày 12/08/2009
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 23/10/1974
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Định
- Đại chỉ thường trú: Số 26, Đường số 5, Chu Văn An, P.26, Bình Thạnh, Tp.HCM.
- ĐT liên lạc: 0903.744500
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - +Từ 1997 – 2007: Trưởng phòng nghiệp vụ Báo Việt Sài Gòn
 - +Từ 2007 – 2008: Giám đốc khối tư vấn tài chính doanh nghiệp Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt
 - +Từ 2005 đến nay: Phó giám đốc, Giám đốc công ty TNHH MTV Đầu tư AAA trực thuộc công ty Cổ phần Bảo Hiểm AAA
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT Công ty CP Dịch vụ Du lịch Đà Lạt.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc công ty TNHH MTV Đầu tư AAA trực thuộc công ty Cổ phần Bảo Hiểm AAA

- Số cổ phần nắm giữ: 930.387 cổ phần (15,73% vốn cổ phần), trong đó:
+Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (5,05% vốn cổ phần)
+Đại diện sở hữu : 930.387 cổ phần (15,73% vốn cổ phần).
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp : Không

5/. Bà Trần Thị Thanh Hoa - Thành viên HĐQT

(như phần trên)

b. Ban kiểm soát

Trong năm Ban kiểm soát đã kiểm tra tình hình hoạt động, thẩm định báo cáo tài chính theo những nội dung cơ bản như sau:

Việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và các chế độ tài chính hiện hành trong việc ghi nhận tài sản và nguồn vốn, doanh thu, chi phí, xác định kết quả kinh doanh, tính tuân thủ chế độ hiện hành trong công tác hạch toán kế toán;

Kiểm tra tình hình tài chính bao gồm: Xác định cơ cấu tài sản, cơ cấu nguồn vốn trong kỳ. Qua đó đưa ra những kiến nghị nhằm khắc phục những tồn tại trong công tác quản trị doanh nghiệp. Ngoài ra Ban kiểm soát còn kiểm tra tính tuân thủ nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ và pháp luật hiện hành trong hoạt động kinh doanh, trong hoạt động đầu tư và ban hành các văn bản khác.

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, được ĐHĐCĐ bầu cử bằng phiếu kín. Trong đó có 1 thành viên độc lập và 2 thành viên điều hành.

1/. Ông Phạm Lê Thăng - Trưởng Ban Kiểm soát

- Số CMND: 011551417 do Công an HN cấp ngày 07/02/1994
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 27/10/1972
- Nơi sinh: Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Ninh Bình
- Đại chỉ thường trú: Phòng 12A7 tập thể Khương Thượng, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội
- ĐT liên lạc: 08.32211686
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - +Từ 2002 – 2004: Chuyên viên phòng kế toán công ty Cổ phần Hải Vân Nam
 - +Từ 2005 đến nay: Trưởng phòng tài chính kế toán Công ty CỔ phần Hải Vân Nam.

- Chức vụ hiện tại: Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty CP Dịch vụ Du lịch Đà Lạt.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng phòng tài chính kế toán Công ty CỔ phần Hải Vân Nam.

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần

- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp : Không

2/. Ông Lê Quốc Bảo - Thành viên Ban Kiểm soát

- Số CMND: 250387224 do Công an Lâm Đồng cấp ngày 23/05/2009
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 01/01/1973
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thừa Thiên Huế
- Đại chỉ thường trú: 327/2 Phan Đình Phùng, Đà Lạt
- ĐT liên lạc: 063.3532518
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện tại: Trưởng phòng Kiểm Soát Nội Bộ Công ty CP Dịch vụ Du lịch Đà Lạt – Trực tiếp tham gia vào hoạt động của doanh nghiệp.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 1.986 cổ phần, trong đó:
 - +Sở hữu cá nhân: 1.986 cổ phần
 - +Đại diện sở hữu :0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp : Không

+ Bà Phạm Thị Sen - Thành viên Ban Kiểm soát

- Số CMND: 250018965 do Công an Lâm Đồng cấp ngày 22/10/2007
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 07/02/1962
- Nơi sinh: Đà Lạt
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thừa Thiên Huế

- Đại chỉ thường trú: 31 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Đà Lạt
- ĐT liên lạc: 063.3531346
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện tại: Trưởng phòng Kế hoạch Kinh Doanh và Tiếp thị Công ty CP Dịch vụ Du lịch Đà Lạt – Trực tiếp tham gia vào hoạt động của doanh nghiệp.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 67.628 cổ phần, trong đó:
 - +Sở hữu cá nhân: 67.628 cổ phần
 - +Đại diện sở hữu :0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp : Không

c. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thù lao HĐQT và BKS được thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Thù lao Hội đồng quản trị trong năm:

Họ và tên	Chức vụ	Số tiền
– Nguyễn Thanh Tâm	Chủ tịch	23.334.634
– Nguyễn Ngọc Chương	Phó chủ tịch	21.390.081
– Nguyễn Văn Phẩm	Ủy viên	17.500.975
– Vũ Văn Minh (04 tháng)	Ủy viên	5.833.658
– Trần Tam Phúc (08 tháng)	Ủy viên	11.667.317
– Trần Thị Thanh Hoa	Ủy viên	17.500.975
Cộng		97.227.640

- Thù lao Ban kiểm soát:

Họ và tên	Chức vụ	Số tiền
- Phạm Lê Thắng	Trưởng ban	4.861.382
- Lê Quốc Bảo	Ủy viên	6.481.843
- Phạm Thị Sen	Ủy viên	4.861.382
Cộng		16.204.607

d. Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp của thành viên Hội đồng quản trị

- Ông Nguyễn Thanh Tâm: 14,01%
- Ông Nguyễn Ngọc Chương: 12,59%
- Ông Trần Tam Phúc: 15,73%
- Ông Nguyễn Văn Phẩm: 0,05%

- Bà Trần Thị Thanh Hoa: 2,06%

Tỷ lệ trên không thay đổi trong năm tài chính 2010

e. Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Ban quản trị, Ban điều hành và những người liên quan đến các đối tượng nói trên.

Trong năm tài chính 2010 không phát sinh giao dịch cổ phiếu của các thành viên Ban quản trị, Ban điều hành và những người liên quan đến các đối tượng nói trên.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

a. Cổ đông góp vốn Nhà nước

+ Thông tin về cổ đông Nhà nước

- Tên: Công ty TNHH một thành viên đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).
- Địa chỉ liên lạc: 15 Trần Khánh Dư, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- Số lượng cổ phần nắm giữ: 608.685 cổ phần phổ thông.
- Giá trị vốn góp: 6.086.850.000 đồng
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty: 10,29%

+ Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

STT	CỔ ĐÔNG	SỐ, NGÀY, NƠI CẤP CMND	SỐ CP SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU	ĐỊA CHỈ
01	Cổ đông nhà nước (SCIC)	106000737, cấp ngày 18/10/2006	608.685	10,29	15 Trần Khánh Dư, Hà Nội
02	Nguyễn Thanh Tâm	168265532, cấp ngày 15/09/2005, CA Hà Nam	828.397	14,01	Thanh Tân, Thanh Liêm, Hà Nam
03	Công ty CP Hải Vân Nam	4103001259, cấp ngày 12/06/2007	1.175.979	19,89	132 Hàm Nghi, Quận 1, Tp. HCM
04	Công ty CP Bảo hiểm AAA	30GP/KDBH	930.387	15,73	2bis Trần Cao Vân, Dakao, Q. 1, Tp. HCM

b. Cổ đông sáng lập

STT	CỔ ĐÔNG	SỐ, NGÀY, NƠI CẤP CMND	SỐ CP SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU	ĐỊA CHỈ
01	Cổ đông nhà nước (SCIC)	106000737, cấp ngày 18/10/2006	608.685	10,29	15 Trần Khánh Dư, Hà Nội

02	Nguyễn Ngọc Chương	250408304 cấp ngày 21/12/2006	136.271	2,3	02B Hồ Tùng Mậu, Đà Lạt
03	Trần Huy Bảy	250199572 cấp ngày 17/12/2003	10.145	0,17	66B Nguyễn Công Trứ, Đà Lạt
04	Trần Thị Thanh Hoa	250279336 cấp ngày 06/08/2008	121.694	2,06	02B Nguyễn Văn Trỗi, Đà Lạt
05	Nguyễn Đức Mạnh	250436677 cấp ngày 19/07/1995	24.412	0,41	242/1 Phan Đình Phùng, Đà Lạt
06	Vũ Văn Minh	250686210 cấp ngày 31/05/2004	84.646	1,43	38 Nguyễn Chí Thanh, Đà Lạt

c. Cổ đông nước ngoài

Cổ đông người nước ngoài: 01 cổ đông, nắm giữ 2.170 cổ phần.

Tài liệu gửi kèm báo cáo thường niên năm 2010:

- Báo cáo tài chính năm 2010 đã kiểm toán.

Đà Lạt ngày 20 tháng 01 năm 2011

KT. Giám đốc



Trần Thị Thanh Hoa